

Ổ SSDNow M.2 SATA G2

KINGSTON.COM/SSD

Công nghệ SSD thế hệ tiếp theo.

SSD M.2 SATA G2 của Kingston là một ổ cứng thể rắn gắn trong không vỏ, mỏng và gọn kết hợp dung lượng cao với mức tiêu thụ điện năng thấp để hoạt động như một thiết bị cache tin cậy hoặc thiết bị lưu trữ chính cho hệ điều hành và các ứng dụng. Phù hợp với bo mạch chủ cho máy tính để bàn sử dụng chipset Intel 9x và các PC có kích cỡ nhỏ (SFF) phổ biến bao gồm máy tính xách tay siêu mỏng, máy tính xách tay và máy tính bảng, SSD M.2 2280 SATA G2 dễ dàng kết hợp với các thiết kế sử dụng đầu nối M.2 và lý tưởng cho các công ty lắp ráp hệ thống và người dùng tự lắp ráp máy tính của mình.

Nhẹ hơn so với một ổ SSD có vỏ, SSD M.2 SATA G2 tối ưu hóa hiệu năng với tính năng thu gom rác và cân bằng hao mòn tiên tiến cũng như khả năng hỗ trợ TRIM để giữ hiệu năng của ổ ổn định trong suốt quá trình hoạt động.¹ DevSleep, một tính năng mới bổ sung vào tiêu chuẩn kỹ thuật SATA, là một tùy chọn quản lý điện năng hiệu quả giúp giảm thiểu mức tiêu thụ điện năng và kéo dài tuổi thọ pin. Chế độ bảo vệ khi mất điện dựa trên firmware giúp duy trì tính toàn vẹn của dữ liệu, bảo đảm dữ liệu sẽ thường xuyên được xóa khỏi cache và ghi cứng vào NAND để bảo đảm ổ có thể khôi phục trong trường hợp tắt không an toàn.

Phần mềm Kingston SSD Manager (KSM) miễn phí giúp theo dõi tình trạng bảo hành và sức khỏe của SSD qua trang web của Kingston. SSD M.2 SATA G2 được bảo hành giới hạn năm năm,² hỗ trợ kỹ thuật miễn phí và có được độ tin cậy nổi tiếng của Kingston®.

> Thiết kế không vỏ tiết kiệm không gian
vừa khớp với các ứng dụng điện toán
siêu mỏng

> Đầu nối SFF đa năng thay thế khe
cắm mSATA và mini-PCIe nhỏ

> Dung lượng lên đến 480GB³

> Các SSD M.2 Thế hệ 2 được bảo hành
giới hạn 5 năm²



Lật trang để xem tính năng/thông số kỹ thuật >>

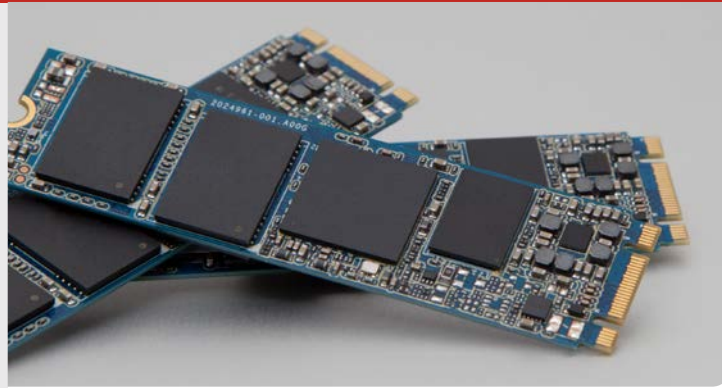
Ổ SSD Now M.2 SATA G2

TÍNH NĂNG/ƯU ĐIỂM

- > **Kích cỡ M.2** — Đầu nối SFF đa năng thay thế khe cắm mSATA và mini-PCle nhỏ.
- > **Thiết kế một bên (120GB/240GB)** — Tích hợp dễ dàng vào các thiết kế sử dụng đầu nối M.2; lý tưởng cho các hệ thống mỏng và nhẹ.
- > **Dung lượng cao** — Có các mức dung lượng lên đến 480GB.
- > **Được bảo hành** — Bảo hành 5 năm và hỗ trợ kỹ thuật miễn phí.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- > **Kích cỡ** M.2 2280
- > **Giao tiếp** SATA Phiên bản 3.0 (6Gb/giây) – với khả năng tương thích ngược với SATA Phiên bản 2.0
- > **Dung lượng³** 120GB, 240GB, 480GB
- > **Hiệu năng cơ sở¹**
 - Đọc/Ghi tuần tự SATA Phiên bản 3.0**
 - 120GB - lên đến 550/200MB/giây
 - 240GB - lên đến 550/330MB/giây
 - 480GB - lên đến 550/520MB/giây
 - Đọc/Ghi 4k tối đa**
 - 120GB - lên đến 90.000/48.000 IOPS
 - 240GB - lên đến 100.000/80.000 IOPS
 - 480GB - lên đến 90.000/85.000 IOPS
 - Đọc/Ghi 4k ngẫu nhiên**
 - 120GB - lên đến 80.000/48.000 IOPS
 - 240GB - lên đến 79.000/79.000 IOPS
 - 480GB - lên đến 80.000/80.000 IOPS
 - Độ bền⁴**
 - 120GB: 150TB và 0.56 DWPD
 - 240GB: 300TB và 0.70 DWPD
 - 480GB: 800TB và 0.93 DWPD
 - Tiêu thụ điện năng**
 - đọc tối đa: 1.56W
 - ghi tối đa: 3.01W
 - ngủ: 0.06W
- > **Nhiệt độ bảo quản** -40°C~85°C
- > **Nhiệt độ hoạt động** 0°C~70°C
- > **Kích thước** 80mm x 22mm x 3.5mm
- > **Trọng lượng:**
 - 120GB - 5.99 (g)
 - 240GB - 5.99 (g)
 - 480GB - 7.98 (g)
- > **Độ rung hoạt động** 2.17G tối đa (7~800Hz)
- > **Độ rung không hoạt động** 20G tối đa (10~2000Hz)
- > **Tuổi thọ** 1 triệu giờ MTBF



MÃ SẢN PHẨM KINGSTON

SM2280S3G2/120G	120GB
SM2280S3G2/240G	240GB
SM2280S3G2/480G	480GB

1 Dựa trên "hiệu năng vừa khai hộp" sử dụng bo mạch chủ SATA Phiên bản 3.0. Tốc độ có thể thay đổi tùy thuộc vào phần cứng, phần mềm và cách sử dụng máy chủ. Tốc độ Đọc/Ghi 4k Ngẫu nhiên IOMETER được dựa trên phần vùng 8GB.

2 Bảo hành giới hạn trong thời gian 5 năm hoặc dựa trên "tuổi thọ còn lại" của SSD, thông số này có thể tìm được bằng cách sử dụng Kingston SSD Manager (kingston.com/SSDManager). Một sản phẩm mới và chưa sử dụng sẽ có giá trị thể hiện độ hao mòn là một trăm (100) trong khi một sản phẩm đã đạt đến giới hạn độ bền của chu kỳ ghi xóa sẽ có giá trị thể hiện độ hao mòn là một (1). Xem kingston.com/vn/company/warranty để biết thêm chi tiết.

3 Một phần dung lượng của thiết bị lưu trữ Flash được dành cho việc định dạng và các chức năng khác và vì thế không dành cho việc lưu trữ dữ liệu. Do đó, dung lượng thực của thiết bị luôn nhỏ hơn mức công bố trên sản phẩm. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập Hướng dẫn về bộ nhớ Flash của Kingston tại kingston.com/flashguide.

4 Số lượng ghi lên ổ mỗi ngày (DWPD).



TÀI LIỆU NÀY CÓ THỂ THAY ĐỔI MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO.

©2016 Kingston Technology Far East Co. Ltd (Asia Headquarters) No. 1-5, Li-Hsin Rd. 1, Science Park, Hsin Chu, Taiwan. Mọi quyền được bảo lưu. Các nhãn hiệu thương mại đã đăng ký và các nhãn hiệu thương mại là tài sản của các chủ sở hữu tương ứng. MKD-334VN

Kingston
TECHNOLOGY